



LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **VÕ LÊ NGỌC ĐIỀN** Giới tính: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 17/ 02/ 1984 Nơi sinh: Tiền Giang
Quê quán: Chợ Gạo, Tiền Giang Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: 3C7, Phan Bội Châu, phường 2, Mỹ Tho, Tiền Giang
Điện thoại liên hệ: 0919874882 E-mail: vlndien@ctu.edu.vn

Chức vụ:

Đơn vị công tác: Khoa Kỹ thuật Xây Dựng

Ngạch viên chức: Giảng viên chính

Trình độ chuyên môn cao nhất: Tiến sĩ

Thâm niên giảng dạy: 14 năm

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Đại học

Hệ đào tạo: Chính quy Nơi đào tạo: Trường Đại học Cần Thơ
Ngành học chuyên môn: Xây dựng DD&CN Năm tốt nghiệp: 2007
Bằng đại học 2: Ngôn ngữ Anh Năm tốt nghiệp: 2020

2. Thạc sĩ

Thời gian đào tạo: Nơi đào tạo: Đại học Bách Khoa TPHCM
Chuyên ngành đào tạo: Xây dựng DD&CN
Tên luận văn:
Tháng, năm được cấp bằng: 2012

3. Tiến sĩ

Thời gian đào tạo: Nơi đào tạo: Đại học Bách Khoa TPHCM
Chuyên ngành đào tạo: Kỹ thuật Xây dựng công trình DD&CN
Tên luận án: Ảnh hưởng của một số yếu tố chính đến ứng xử cắt của dầm bê tông căng sau
dùng cáp không bám dính gia cường tấm CFRP/GFRP.
Tháng, năm được cấp bằng: 2023

4. Ngoại ngữ

1. Anh
- 2.

Mức độ thành thạo: Bậc 4/6 khung năng lực VN

Mức độ thành thạo:

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

1. Các hoạt động chuyên môn đã thực hiện

| Thời gian | Nơi công tác | Công việc đảm trách |
|-------------|---|---------------------|
| 2007-2028 | Công ty CPDV ĐT Chợ Lớn | Kỹ sư |
| 2008-2009 | Công ty TNHH Finished Result, VN | Kỹ sư |
| 2009-2020 | Trường Đại học Tiền Giang | Giảng viên |
| 2020-7/2024 | Trường Đại học Tiền Giang | Giảng viên chính |
| 7/2024- nay | Trường Bách Khoa – Trường Đại học Cần Thơ | Giảng viên chính |

2. Hướng dẫn luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ:

- Tên học viên, đề tài thực hiện, thời gian thực hiện (đã bảo vệ thành công năm nào?)

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã thực hiện

| TT | Tên đề tài nghiên cứu/linh vực ứng dụng | Năm hoàn thành | Đề tài cấp (Cơ sở, bộ ngành, trường) | Trách nhiệm tham gia trong đề tài |
|----|--|----------------|--------------------------------------|-----------------------------------|
| 1 | Phân tích hiệu quả gia cường kháng cắt dầm bê tông tiết diện chữ T ứng suất trước sử dụng sợi polymer | 2016 | Trường | Đồng chủ nhiệm |
| 2 | Ảnh hưởng của một số yếu tố chính đến sức kháng cắt của dầm bê tông tiết diện chữ T ứng suất trước gia cường bằng lưới sợi polymer | 2018 | Quốc Gia | Thành viên |
| 3 | Ảnh hưởng neo đến ứng xử cắt dầm bê tông ứng suất trước được gia cường tấm CFRP | 2020 | Trường | Chủ nhiệm |
| 4 | Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp kỹ thuật để sửa chữa và gia cường bằng lưới sợi basalt (BFRP) và các-bon (CFRP) nhằm tăng cường hiệu quả sử dụng và tuổi thọ cho các công trình cầu ở ĐBSCL – Cấp Quốc Gia | 2021 | Quốc Gia | Thành viên chính |

2. Sách và giáo trình xuất bản (liệt kê theo các ô dưới đây, đánh dấu (+) vào ô tương ứng “tác giả” hoặc “đồng tác giả”)

| TT | Tên sách | Nhà xuất bản | Năm xuất bản | Tác giả | Đồng tác giả |
|----|----------|--------------|--------------|---------|--------------|
|----|----------|--------------|--------------|---------|--------------|

| | | | | | |
|--|--|--|--|--|--|
| | | | | | |
| | | | | | |

3. Các công trình nghiên cứu khoa học đã công bố (liệt kê công trình theo thứ tự : Tên tác giả; Tên bài báo; Tên Tạp chí và số của tạp chí; trang đăng bài báo; Năm xuất bản, nhà xuất bản của Tạp chí)

- [1] Long Nguyen-Minh, Dien Vo-Le, Duong Thanh Tran, Thong Minh Pham, Chinh Ho-Huu, Marián Rovnák; Shear capacity of unbonded post-tensioned concrete T-beams strengthened with CFRP and GFRP U-wraps; Composite Structures 184 (2018), 1011-1029; 2018, Science Direct.
- [2] Dien Vo-Le, Duong T. Tran, Thong M. Pham, Chinh Ho-Huu, Long Nguyen-Minh; Re-evaluation of shear contribution of CFRP and GFRP sheets in concrete beams post-tensioned with unbonded tendons; Engineering Structures 259 (2022), 114-173; 2022; Science Direct.
- [3] Dien Ngoc Vo-Le, Long Nguyen-Minh; Assessment of design guidelines to evaluate the FRP shear contribution of strengthened prestressed concrete beams; International Journal of Engineering Technology and Scientific Innovation/ Vol 07(02), 28-42; 2022.
- [4] Dien Ngoc Vo-Le, Chinh Ho-Huu, Long Nguyen-Minh; Assessment of design guidelines for Fiber-Reinforced Polymer shear contribution of prestressed concrete beams strengthened by Fiber-reinforced polymer sheets; CIGOS 2019, Innovation for Sustainable Infrastructure; Springer/ 54 591-596; 2020.
- [5] Hai La-Hong, Binh Thanh Nguyen, Dien Ngoc Vo-Le and Long Nguyen Minh; Bond behavior between Glass Fiber-Reinforced Polymer (GFRP) bars and Saline Water-Sand Concrete; ICSCCEA 2021, Proceedings of the second International Conference on Sustainable Civil Engineering and Architecture, Springer; 2022.
- [6] Nguyễn Minh Long, Võ Lê Ngọc Điền, Phạm Hồng Sơn, Hồ Đức Duy; Khả năng kháng nứt uốn của dầm bê tông cốt thép Polymer sợi thủy tinh; Bộ Xây dựng/ 3-2014, 103-108; 2014.
- [7] Cù Thị Hồng Yến, Võ Lê Ngọc Điền, Nguyễn Minh Long; Một công thức mới dự đoán độ võng của dầm bê tông cốt sợi thủy tinh; Bộ Xây dựng/ 11-2015, 79-81; 2015.
- [8] Đặng Đăng Tùng, Võ Lê Ngọc Điền, Nguyễn Minh Long; Ảnh hưởng của cường độ bê tông đến hiệu năng gia cường kháng cắt của tấm CFRP trong dầm bê tông tiết diện chữ T ứng suất trước; Giao Thông vận tải/ 12-2016, 41-46; 2016.
- [9] Võ Lê Ngọc Điền, Lương Nguyễn, Hồ Hữu Chính, Nguyễn Minh Long; Ảnh hưởng tỷ số nhíp cắt và chiều cao làm việc(a/de) đến ứng xử cắt dầm bê tông ứng suất trước gia cường tấm CFRP; Bộ Xây dựng/ 2-2018, 32-36; 2018.
- [10] Võ Lê Ngọc Điền, Lương Nguyễn, Trần Phi Hồ, Trần Thanh Dương, Nguyễn Minh Long; So sánh hiệu quả gia cường kháng cắt của tấm CFRP và GFRP trong dầm bê tông cường độ cao ứng suất trước căng sau; Bộ Xây dựng/ 4-2018, 87-92; 2018.
- [11] Võ Lê Ngọc Điền, Nguyễn Minh Long; Ảnh hưởng neo đến ứng xử cắt dầm bê tông ứng suất trước căng sau được gia cường tấm CFRP; Bộ Xây dựng/ 7-2020, 158-163; 2020.

Xác nhận
của trường Đại học Cần Thơ

Cần Thơ, ngày 21 tháng 11 năm 2024
(Người kê khai ký tên
và ghi rõ họ tên)

Võ Lê Ngọc Điền